

Số: 04/2021/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 04 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 541/2020/TLST – HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Quang T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ B, khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Chị Lê Thị Kim N, sinh năm 1988; ĐKKHKT: Tổ B, khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Ở hiện nay: thôn N, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Quang T, sinh năm 1986 và chị Lê Thị Kim N, sinh năm 1988.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao 01 con chung tên Trần Bá D, sinh ngày 14/02/2012 (hiện đang ở với chị N) cho chị Lê Thị Kim N tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Trần Quang T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 01/2021 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp theo Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về án phí: Anh Trần Quang T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HNGĐ-ST và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con, anh T đã nộp đủ tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000730 ngày 11/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND xã B, TP. T, tỉnh Phú Yên (Số 17/2011, Quyết số 01/2011; ĐKKH ngày 12/5/2011);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân